**CHỦ ĐỀ 7: TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH, DỊCH VỤ CỦA ĐỊA PHƯƠNG**

SINH HOẠT LỚP

**TUẦN 1: SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “THANH NIÊN THỜI ĐẠI MỚI”**

**I. MỤC TIÊU**

1. Kiến thức:

- HS trình bày được mẫu hình Thanh niên trong thời đại mới.

- HS trình bày được những hiểu biết về các yêu cầu với thanh niên, học sinh trong thời đại ngày nay.

**2. Năng lực:** Giao tiếp – hợp tác; Tự chủ - tự học.

**3. Phẩm chất:** Trách nhiệm, chăm chỉ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. Đối với GV:

- Máy tính, nhạc nền, video đã quay trước.

- Nhận xét tuần, kế hoạch tuần mới.

- Quà tặng cho tổ hạng nhất tuần và HS có tiến bộ.

2. Đối với HS:

- Tổ 1: Chuẩn bị bài chia sẻ về “Thanh niên trong thời đại mới”, thể hiện được các nội dung: Vị trí, vai trò của Thanh niên trong thời đại mới; Các kĩ năng cần thiết; Nhân cách (Làm trên ppt hoặc bảng nhóm – giấy A0)

- Báo cáo các mặt trong tuần, phương hướng nhiệm vụ tuần mới (BCS lớp).

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

**a. Mục tiêu:** Tạo không khí thoải mái, vui vẻ cho lớp trước khi bắt đầu vào tiết sinh hoạt.

**b. Nội dung:** HS tham gia trò chơi “Nhìn nhanh – Nhớ nhanh – Thực hiện”

**c. Sản phẩm:**

- Học sinh tích cực, vui vẻ tham gia vào hoạt động khởi động.

- Không khí lớp vui vẻ, thoải mái để chuẩn bị bước vào tiết sinh hoạt lớp.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- Giáo viên chủ nhiệm phổ biến thể lệ trò chơi:

+ Mỗi tổ chọn ra 1 thành viên để tham gia trò chơi (4 tổ - 4 thành viên).

+ Các thành viên của các tổ (4 thành viên) tham gia tập trung thành một hàng dọc (theo thứ tự 1-2-3-4) tại vạch xuất phát ở giữa lớp. Bạn đứng đầu hàng quay mặt về phía giáo viên, 3 bạn còn lại quay mặt ngược lại (về phía cuối lớp).

+ Khi giáo viên ra hiệu lệnh bắt đầu trò chơi, giáo viên phát 1 đoạn video với nhạc nền vui vẻ, sôi động, cùng các động tác vũ đạo dễ thương (khoảng 30 giây) – quay video của 1 bạn nữ trong lớp (chuỗi động tác ngủ dậy buổi sáng – vươn vai – tập thể dục – đánh rang – rửa mặt – soi gương – chải tóc - thoa kem dưỡng da – thoa son).

+ Bạn đứng đầu hàng (vị trí số 1) quan sát kĩ các động tác vũ đạo trong video, và có nhiệm vụ thực hiện lại các động tác đó theo trí nhớ của mình.

+ Sau khi bạn ở vị trí số 1 đã sẵn sang, sẽ tiến về phía bục giảng, bạn ở vị trí số 2 quay mặt về phía bục giảng để quan sát bạn ở vị trí số 1 thể hiện các động tác đã quan sát được trong video.

+ Bạn ở vị trí số 2 quan sát bạn số 1, và có nhiệm vụ thực hiện lại các động tác đó theo trí nhớ của mình.

+ Sau khi bạn ở vị trí số 2 đã sẵn sang, sẽ tiến về phía bục giảng, bạn ở vị trí số 3 quay mặt về phía bục giảng để quan sát bạn ở vị trí số 2 thể hiện các động tác đã quan sát được trong video.

+ Bạn ở vị trí số 3 quan sát bạn số 2, và có nhiệm vụ thực hiện lại các động tác đó theo trí nhớ của mình. Tương tự đối với bạn ở vị trí cuối (số 4)

+ Hết thời gian, tìm xem ai là người chiến thắng (người thực hiện động tác giống trong video nhiều nhất).

- Cả lớp lắng nghe luật chơi.

- Giáo viên mời 4 học sinh vào vị trí và tham gia trò chơi.

- Giáo viên quan sát ghi nhận về tinh thần, thái độ của các em khi tham gia trò chơi.

- Giáo viên sơ kết hoạt động, đánh giá về tinh thần, thái độ của các em qua hoạt động khởi động.

**2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIÉN THỨC**

Hoạt động 1: Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

a. Mục tiêu:

-Sơ kết tình hình học tập, việc thực hiện nề nếp, nội quy, phong trào … chung của cả lớp, của từng tổ và từng cá nhân.

- Đánh giá được những mặt đã làm được, những mặt còn hạn chế trong tuần qua và xác định được nguyên nhân.

- Đề ra các biện pháp phát huy những mặt làm được và khắc phục những mặt còn hạn chế.

- Nêu phương hướng và giải pháp thực hiện các hoạt động trong tuần tiếp theo.

**b. Nội dung:** Ban cán sự lớp báo cáo tình hình tuần qua và đề ra kế hoạch cho tuần mới. GVCN nhận xét và đề xuất kế hoạch tuần mới.

**c. Sản phẩm:** Bản sơ kết tuần của từng tổ và của lớp.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SP** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giao quyền điều hành cho người dẫn chương trình.  - Người dẫn chương trình lần lượt mời tổ trưởng từng tổ báo cáo trước lớp về tình hình các mặt của tổ mình trong tuần qua.  - Các tổ trưởng nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Các tổ thống nhất lại nội dung trình bày trước lớp.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Các tổ trưởng lần lượt trình bày trước lớp về tình hình các mặt của tổ mình.  - Người dẫn chương trình mời lớp phó học tập, phó lao động, lớp trưởng chốt lại tình hình về các mặt trong tuần qua:  + Phó lao động: tình hình thực hiện vệ sinh lớp học, lao động tình nguyện, lao động do Đoàn TN phân công.  + Phó học tập: Tình hình học tập của lớp.  + Lớp trưởng: Tổng hợp chung các mặt, thông báo điểm thi đua của lớp, xếp hạng các tổ và đưa ra kế hoạch phấn đấu cho tuần sau.  - Người dẫn chương trình mời GVCN nhận xét.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét ưu điểm và hạn chế của tuần qua. Tặng quà cho tổ hạng nhất và những HS có tiến bộ, HS làm được việc tốt.  - GV chốt lại chủ điểm tuần sau và kế hoạch để đạt chủ điểm. | Bản sơ kết tuần của từng tổ và của lớp. |

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề “Thanh niên thời đại mới”**

**a. Mục tiêu:**

- HS trình bày được mẫu hình Thanh niên trong thời đại mới.

- HS trình bày được những hiểu biết về các yêu cầu với thanh niên, học sinh trong thời đại ngày nay.

**b. Nội dung:**  GV tổ chức cho học sinh thuyết trình vềvị trí, vai trò, các kĩ năng cần thiết, nhân cách của Thanh niên trong thời đại mới.

**c. Sản phấm:** Bài thuyết trình của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu Tổ 1 thuyết trình về chủ đề “Thanh niên trong thời đại mới”  - GV giao quyền điều hành lại cho Tổ 1  - Tổ 1 nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Tổ 1 cử người dẫn chương trình.  - Tổ 1 thống nhất lại nội dung thuyết trình mà tổ đã chuẩn bị ở nhà. Và cử đại diện chuẩn bị thuyết trình.  - GV đi đến tổ 1 hỗ trợ nếu cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Tổ 1 bắt đầu thuyết trình (trên ppt hoặc bảng nhóm)  - Cả lớp quan sát, lắng nghe, thảo luận, trao đổi ý kiến.  - NDCT gợi ý cả lớp cùng thảo luận:  + Tại sao thanh niên có vai trò quan trọng trong thời đại mới?  + Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về vai trò của thanh niên như thế nào?  + Thanh niên, học sinh cần làm gì để đáp ứng được các yêu cầu của thời đại mới.  - 3 tổ (Tổ 2, 3, 4) cùng hoạt động nhóm để chia sẻ ý kiến mà người dẫn chương trình gợi ý.  - GV tổng hợp các ý kiến của học sinh và chốt lại:  + Vai trò, quyền và nghĩa vụ của thanh niên được quy định tại Điều 4, Luật Thanh niên năm 2020: Thanh niên là lực lượng xã hội to lớn, xung kích, sáng tạo, đi đầu trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; có vai trò quan trọng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế và xây dựng chủ nghĩa xã hội.  + Một mẫu hình thanh niên không nên quá lý tưởng, vì vừa khó thực hiện vừa không thu hút thanh niên. Mẫu hình thanh niên cũng không nên là sự chắp ghép ngẫu nhiên những năng lực, tính cách để tạo thành một mô hình manh mún. Một mẫu hình tương đối đầy đủ sẽ bao gồm các khía cạnh sau:  Là những người dám nghĩ, dám làm  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét hoạt động, nhận xét và đánh giá phần chuẩn bị và phần thuyết trình của Tổ 1.  - GV nhận xét thái độ của cả lớp khi tham gia hoạt động. | - Thanh niên là lực lượng xã hội to lớn, xung kích, sáng tạo, đi đầu trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; có vai trò quan trọng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế và xây dựng chủ nghĩa xã hội.  - Mẫu hình nhân cách cần đảm bảo tối thiểu 2 tiêu chí:  + Một là: Phù hợp thực tế của xã hội hiện tại và yêu cầu của xã hội tương lai. Khi đó, mẫu hình nhân cách ấy mới có thể làm đầu tàu kéo theo sự phát triển của đoàn tàu xã hội.  + Hai là: Có thể giúp bản thân người thanh niên thích nghi với những cái mới của thời đại & phát triển vươn lên trong xã hội đó. |

**3. HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP**

**a. Mục tiêu:** HS thể hiện được vai trò, trách nhiệm của mình đối với bản thân, gia đình và xã hội

**b. Nội dung:** HS nhớ lại nội dung bài thuyết trình của Tổ 1, tìm thêm thông tin trên mạng để hiểu rõ hơn về vai trò của Thanh niên, cũng như xác định được những việc bản thân cần làm.

**c. Sản phẩm:** Nhận thức của học sinh về vai trò, trách nhiệm của bản thân trong mọi việc.

d. Tổ chức thực hiện: HS tự ghi ra những việc mình cần để nâng cao thành tích học tập.

IV. HÔ SO DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

**THANH NIÊN TRONG THỜI ĐẠI MỚI**

- Vai trò, quyền và nghĩa vụ của thanh niên được quy định tại Điều 4, Luật Thanh niên năm 2020 cụ thể như sau: Thanh niên là lực lượng xã hội to lớn, xung kích, sáng tạo, đi đầu trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; có vai trò quan trọng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

- Mẫu hình nhân cách cần đảm bảo tối thiểu 2 tiêu chí:

+ Một là: Phù hợp thực tế của xã hội hiện tại và yêu cầu của xã hội tương lai. Khi đó, mẫu hình nhân cách ấy mới có thể làm đầu tàu kéo theo sự phát triển của đoàn tàu xã hội.

+ Hai là: Có thể giúp bản thân người thanh niên thích nghi với những cái mới của thời đại và phát triển vươn lên trong xã hội đó.

- Để đáp ứng được các yêu cầu của thời đại mới, thành niên cần có các kỹ năng sau:

**+ Kỹ năng mềm**: Kỹ năng tự học suốt đời: Xã hội liên tục vận động, con người cũng phải vận động theo. Nếu không, thanh niên sẽ là người giậm chân tại chỗ trên dòng nước ngược. Đây là kỹ năng cơ bản nhất nhằm đảm bảo có thể nâng cao khả năng làm việc liên tục, hiện đại suốt đời.

**+ Kỹ năng tư duy sáng tạo**: Trong xã hội thông tin trước đây, thông tin là sức mạnh, ai nắm thông tin người đó có khả năng chiến thắng. Nhưng xã hội hiện đại là một xã hội “phẳng” về thông tin và mọi mặt, trong xã hội phẳng đó, ai tạo được sự khác biệt, người đó mới là người chiến thắng. Hơn nữa, con người không chỉ vận động theo bước tiến của xã hội mà còn phải đi trước một bước để kéo theo xã hội đó phát triển. Khi ấy, thanh niên cần sáng tạo chứ không chỉ biết tái tạo, cần sáng chế sản phẩm để dùng chứ không chỉ biết cách dùng sản phẩm hiện có.

**+ Kỹ năng hợp tác**: Xã hội hiện đại ngày càng đi theo hướng hợp tác. Một sản phẩm nhỏ cũng cần đến sự hợp tác lớn. 1 thì chỉ là 1, nhưng 1 + 1 + 1 + 1 + 1 thì kết quả có thể bằng 6, bằng 7 thậm chí bằng 10. Đó là phương thức làm việc để phát huy tổng lực của quần thể (ngày xưa) và phát huy tổng lực của cả loài người (ngày nay). Đó cũng chính là kỹ năng trong xã hội mà ngày càng mang tính toàn cầu, tính quốc tế.

**+ Kỹ năng sống**: Kỹ năng khám phá bản thân và hoạch định cuộc đời: Mỗi người chỉ có một cuộc đời để sống. Để sống được và cao hơn nữa là sống tốt, thanh niên cần phải hiểu rõ bản thân mình: những khả năng mình đang có, tiềm năng mình có thể có, điểm yếu của bản thân, sở thích hứng thú của bản thân, mơ ước của bản thân. Từ đó, mới tìm ra được mảnh đất để ứng dụng sở trường, mới phát triển mình và đóng góp cho xã hội. Biết mình là ai, biết mình sống để làm gì, biết mình sống bằng cách nào - ba câu trả lời đó nếu thanh niên không trả lời được, cuộc sống sẽ là mù quáng, là buồn chán, là tầm thường, sẽ tạo ra một xã hội sống mù quáng, một xã hội nhạt nhẽo, một xã hội tầm thường.

**+ Kỹ năng giao tiếp**: Không ai có thể sống một mình, thế nên đây là kỹ năng nền tảng mà thời đại nào cũng phải có, dù là cổ hay kim. Tuy nhiên, mỗi người là một bản chính không có bản photocopy, chúng ta khác nhau đến từng sợi tóc. Thế nên cần phải học cách để hòa hợp nhau trong cuộc sống, học cách để mềm mại khi có sự khác nhau về quan điểm, về lối sống. Có kỹ năng giao tiếp thì sống đẹp với nhau, sống văn minh với cộng đồng, sống hòa bình với người khác không phải là quá khó khăn.

**+ Kỹ năng ứng phó với cuộc sống**: Cuộc sống không bao giờ là hoàn toàn như ý, cuộc đời sẽ có phím trắng phím đen, nốt trầm nốt bổng. Cuộc sống hiện tại càng mang đến cho mỗi người nhiều thử thách và biến động. Thế nên, khi đứng trước những thất bại đầu đời, những thử thách giữa đời, thay vì quỵ ngã, đầu hàng, chịu thua, cần biết cách làm sao để vượt qua và dùng nó làm bàn đạp để ta bước lên phía trước. Đây là kỹ năng giúp thanh niên sống bản lĩnh, sống vươn lên.

**+ Tay nghề cao**: Xã hội ngày nay là một xã hội thực hành, tay nghề là yếu tố sống còn quyết định kết quả của lao động. Xã hội hiện đại không cần những thanh niên chỉ có lý thuyết, mà còn phải biết thực hành, biết tạo ra sản phẩm.

Yêu làm việc là “tinh thần mẹ” sẽ nảy sinh ra các thái độ cần có khác trong quá trình công tác. Nếu đã yêu làm việc thì tinh thần ham học hỏi, tinh thần cầu tiến hay tinh thần trách nhiệm sẽ nảy sinh.

**+ Kiến thức chuyên môn hiện đại**: Đó không chỉ là kiến thức của nhà trường mà còn là kiến thức thực tế, phải tự cập nhật liên tục suốt đời. Kiến thức chuyên môn hiện đại là nền tảng để có suy nghĩ hiện đại, từ đó lao động tiên tiến, hợp thời.

**+ Thế giới quan khoa học**: Đó là cách nhìn nhận đúng về cuộc sống. Đó chính là bản lĩnh chính trị, là cách nhìn duy vật biện chứng về xã hội, về cuộc sống. Đã đến thời đại của khoa học, chỉ khi có cách nhìn đời đúng mới giúp con người sống đúng.

→Có thể tóm tắt theo 3 phương diện cơ bản trong nhân cách con người trong bảng sau:



**TUẦN 2: SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH, DỊCH VỤ Ở ĐỊA PHƯƠNG**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện nề nếp, nội quy, phong trào, học tập của lớp trong tuần. Nhận xét ưu, nhược điểm của lớp, phương hướng phát huy ưu điểm, biện pháp khắc phục những tồn tại.

- Tuyên dương những học sinh đạt thành tích cao trong các hoạt động học tập, rèn luyện.

- Phổ biến các kế hoạch tuần tới.

- Tổ chức sinh hoạt tập thể với chủ đề “Áp lực – nguyên nhân, hậu quả và cách khắc phục”.

**2. Năng lực:** Giao tiếp – Hợp tác; Tự chủ - Tự học.

**3. Phẩm chất:** Trách nhiệm, chăm chỉ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. Đối với GV:

- Xem trước các ghi nhận, nhận xét của giáo viên bộ môn đối với lớp trong tuần vừa qua thông qua sổ đầu bài. Kết hợp báo cáo của ban cán sự lớp, cờ đỏ trực để đánh giá tình hình thực hiện nề nếp, nội quy, học tập trong tuần.

- Chuẩn bị kiến thức để giáo dục kĩ năng sống, tinh thần học tập của học sinh.

- Định hướng nội dung sinh hoạt tập thể, phân công nhiệm vụ, kiểm tra, đôn đốc, chỉnh sửa nội dung bài báo cáo của học sinh.

- Đề ra kế hoạch, biện pháp cho tuần tiếp theo dựa trên kế hoạch hoạt động của nhà trường, của Đoàn thanh niên.

- Chuẩn bị quà cho các học sinh có thành tích tốt trong tuần và cho hoạt động của tiết sinh hoạt lớp.

2. Đối với HS:

- Tổ trưởng các tổ sơ kết hoạt động của tổ theo mẫu ghi nhận hàng tuần.

- Ban cán sự, ban chấp hành sơ kết tình hình và đề ra các phương hướng, biện pháp khắc phục đồng thời lên kế hoạch tổ chức tiết sinh hoạt lớp.

- Cán sự lớp thông qua gợi ý từ giáo viên chủ nhiệm chọn và thiết kế hoạt động sinh hoạt tập thể phù hợp.

- Tổ trực trang trí lớp theo yêu cầu của buổi sinh hoạt.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

**a. Mục tiêu:** Tạo không khí thoải mái, vui vẻ cho lớp trước khi bắt đầu vào tiết sinh hoạt.

**b. Nội dung:** Tổ 2 thể hiện tiết mục nhảy dân vũ.

**c. Sản phẩm:**

- Học sinh tích cực, vui vẻ tham gia vào hoạt động khởi động.

- Không khí lớp vui vẻ, thoải mái để chuẩn bị bước vào tiết sinh hoạt lớp.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- Người dẫn chương trình (của tổ 2) mời tổ 2 lên vị trí: thể hiện tiết mục nhảy dân vũ theo nhạc đã chuẩn bị.

- Cả lớp hưởng ứng bằng cách nhảy theo tổ 2.

**2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIÉN THỨC**

Hoạt động 1: Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau bằng trò chơi “Tìm chữ ghép câu”

a. Mục tiêu:

-Sơ kết tình hình học tập, việc thực hiện nề nếp, nội quy, phong trào … chung của cả lớp, của từng tổ và từng cá nhân.

- Đánh giá được những mặt đã làm được, những mặt còn hạn chế trong tuần qua và xác định được nguyên nhân.

- Đề ra các biện pháp phát huy những mặt làm được và khắc phục những mặt còn hạn chế.

- Nêu phương hướng và giải pháp thực hiện các hoạt động trong tuần tiếp theo.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho lớp tổng kết tuần và thông qua kế hoạch tuần mới bằng trò chơi “Tìm chữ ghép câu” theo các bước sau:

**\* Bước 1: Phổ biến luật chơi**

- Ban cán sự bước vào vị trí dẫn chương trình tiết sinh hoạt lớp, giới thiệu mục đích, tiến trình của tiết sinh hoạt lớp.

- Cán sự lớp mời các tổ cùng tham gia vào trò chơi “Tìm chữ ghép câu” trong thời gian 5 phút, thể lệ như sau:

+ Mỗi tổ nhận được một tờ giấy A4, trên đó có rất nhiều từ, cụm từ được sắp xếp một cách lộn xộn.

+ Các tổ sẽ dựa vào gợi ý ở phần trên của tờ giấy từ đó chọn và sử dụng các từ đã có sẵn trong giấy và sắp xếp chúng lại thành câu có nghĩa nói về những mặt đã làm được, những điều còn hạn chế cũng như phương hướng mà lớp chúng ta sẽ thực hiện trong tuần tiếp theo.

+ Các tổ cùng nhau tìm chữ ghép câu có nghĩa trong vòng 4 phút. Hết thời gian, đại diện các tổ viết câu mà mình tìm được vào các ô trên bảng theo đúng thứ tự của tổ mình.

- Cả lớp lắng nghe hướng dẫn thể lệ trò chơi.

**\* Bước 2: Thực hiện**

- Cán sự lớp phát giấy cho các tổ và tính thời gian trò chơi.

- Các tổ nhận giấy và thực hiện trò chơi.

- Giáo viên quan sát, ghi nhận để đánh giá về tinh thần, thái độ của các tổ.

**\* Bước 3: Nhận xét, đánh giá**

- Ban Cán sự lớp dựa vào các thông tin các tổ ghi nhận trên bảng, đánh giá những mặt đã làm được, những mặt còn hạn chế, nguyên nhân, cách khắc phục và đề ra phương hướng cho tuần tiếp theo.

- Ban Cán sự lớp đối chiếu thông tin các tổ ghi nhận trên bảng với đáp án để đánh giá cho các tổ với thang điểm 10, 20, 30, 40 điểm theo mức độ hoàn thành từ thấp tới cao.

- Giáo viên chủ nhiệm nhận xét về việc thực hiện nề nếp, nội quy trong tuần 30 và nêu ra những phương hướng cần thực hiện trong tuần tới.

- Giáo viên lồng ghép giáo dục kĩ năng qua trò chơi trên.

**c. Sản phẩm:**

- Từng học sinh và cả lớp nhận ra được những ưu điểm và hạn chế của bản thân, của tổ, của tập thể lớp trong tuần qua.

- Từng học sinh và cả lớp đề ra được các biện pháp phát huy những mặt làm được và khắc phục những mặt còn hạn chế của cá nhân và tập thể.

- Từng học sinh và cả lớp biết được và chủ động trong các hoạt động trong tuần tiếp theo.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giao quyền điều hành cho người dẫn chương trình (Tổ 2).  - Ban cán sự bước vào vị trí dẫn chương trình tiết sinh hoạt lớp, giới thiệu mục đích, tiến trình của tiết sinh hoạt lớp.  - Ban Cán sự lớp mời các tổ cùng tham gia vào trò chơi “Tìm chữ ghép câu” trong thời gian 5 phút.  - BCS lớp phổ biến luật chơi và cách chơi.  - Ban Cán sự lớp phát giấy cho các tổ và tính thời gian trò chơi.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Các tổ nhận giấy và thực hiện trò chơi.  - Giáo viên quan sát, ghi nhận để đánh giá về tinh thần, thái độ của các tổ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Ban Cán sự lớp dựa vào các thông tin các tổ ghi nhận trên bảng, đánh giá những mặt đã làm được, những mặt còn hạn chế, nguyên nhân, cách khắc phục và đề ra phương hướng cho tuần tiếp theo.  - Ban Cán sự lớp đối chiếu thông tin các tổ ghi nhận trên bảng với đáp án để đánh giá cho các tổ theo mức độ hoàn thành từ thấp tới cao.  - Giáo viên chủ nhiệm nhận xét về việc thực hiện nề nếp, nội quy trong tuần và nêu ra những phương hướng cần thực hiện trong tuần tới.  - Giáo viên lồng ghép giáo dục kĩ năng qua trò chơi trên.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tặng quà cho tổ hạng nhất và những HS có tiến bộ, HS làm được việc tốt. | Bản sơ kết tuần và kế hoạch tuần mới của BCS lớp và GVCN. |

**Hoạt động 2: Sinh hoạt tập thể với chủ đề “Áp lực – nguyên nhân, hậu quả và cách khắc phục”.**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo không khi vui vẻ, hòa đồng, tư duy linh hoạt của học sinh.

- Giúp học sinh có sự thay đổi trong suy nghĩ và hành động để chuẩn bị tốt cho tương lai của bản thân.

- Giúp học sinh biết cách xử lý, chia sẻ những khó khăn, áp lực trong cuộc sống, trong học tập cùng gia đình, bạn bè và mọi người xung quanh.

- Nâng cao tinh thần hợp tác, chia sẻ cùng giúp đỡ nhau của tập thể lớp để tạo nên một tập thể đoàn kết hơn.

**b. Nội dung:** GV có thể hướng dẫn Ban cán sự lớp tổ chức theo các bước sau:

*\* Bước 1: Chuẩn bị*

- Trước tiết sinh hoạt, cán sự lớp phụ trách phần chuyên đề gởi câu hỏi định hướng cho các tổ chuẩn bị thảo luận.

- Các tổ trưởng phân công thành viên cùng tìm hiểu và trả lời các câu hỏi định hướng.

*\* Bước 2: Thực hiện*

- Cán sự lớp tiến hành sinh hoạt chủ đề “Áp lực học tập – nguyên nhân, hậu quả, cách khắc phục” thông qua thảo luận và trình chiếu trên powerpoint.

- Cả lớp cùng xem, lắng nghe, chia sẻ và thảo luận.

- Giáo viên chủ nhiệm quan sát, ghi nhận để đánh giá phần tổ chức, trình bày chuyên đề của ban cán sự và đánh giá thái độ tham gia của các thành viên còn lại.

*\* Bước 3: Nhận xét, đánh giá*

- Giáo viên nhận xét chung về phần thực hiện chủ đề của cả lớp.

- Giáo viên mở rộng chủ đề với một vài chia sẻ hoặc câu hỏi nhỏ.

**c. Sản phẩm:**

- Tập thể lớp tham gia sinh hoạt chuyên đề tích cực, vui vẻ, sôi động.

- Tập thể lớp có được không khí hòa đồng, chia sẻ, hợp tác, đoàn kết, vui vẻ,… và có thêm động lực phấn đấu trong thời gian tới.

- Mỗi cá nhân học sinh cởi mở, chia sẻ hơn với bạn bè về những khó khăn bản thân gặp phải và được các bạn lắng nghe, hỗ trợ nhiệt tình.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  -Cán sự lớp phụ trách phần chuyên đề gởi câu hỏi định hướng cho các tổ chuẩn bị thảo luận:  + Áp lực học tập là gì?  + Nguyên nhân gây ra?  + Hậu quả của áp lực học tập?  + Cách vượt qua áp lực học tập?  - Các tổ trưởng phân công thành viên cùng tìm hiểu và trả lời các câu hỏi định hướng.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Cán sự lớp tiến hành sinh hoạt chủ đề “Áp lực học tập – nguyên nhân, hậu quả, cách khắc phục” thông qua thảo luận và trình chiếu trên powerpoint.  - Cả lớp cùng xem, lắng nghe, chia sẻ và thảo luận.  - Giáo viên chủ nhiệm quan sát, ghi nhận để đánh giá phần tổ chức, trình bày chuyên đề của ban cán sự và đánh giá thái độ tham gia của các thành viên còn lại.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Giáo viên nhận xét chung về phần thực hiện chủ đề của cả lớp.  - Giáo viên mở rộng chủ đề với một vài chia sẻ hoặc câu hỏi nhỏ. | Nội dung vấn đề: Áp lực học tập – nguyên nhân, hậu quả, cách khắc phục |

**3. HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP**

**a. Mục tiêu:** Giới thiệu nội dung sinh hoạt tập thể cho tuần tiếp theo.

**b. Nội dung:** Giáo viên gợi ý nội dung sinh hoạt tập thể cho tuần tiếp theo “Hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương”.

**c. Sản phẩm:** Cá nhân và tập thể lớp ghi nhớ một số nội dung trọng tâm cần chú ý của tuần sau để chủ động thực hiện tốt.

d. Tổ chức thực hiện: HS chuẩn bị nội dung chủ đề tuần sau.

IV. HỒ SƠ DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

**A. TRÒ CHƠI “TÌM CHỮ GHÉP CÂU” – Tổ 1**

Gợi ý: Đây là những việc mà cả lớp đã thực hiện tốt trong tuần vừa qua (tuần 30). Không có từ/cụm từ nào được lặp lại ở 3 ý.

Đáp án gồm 3 ý, trong đó:

+ Ý 1: Gồm 9 chữ cái chia thành 5 từ/cụm từ

+ Ý 2: Gồm 6 chữ cái chia thành 4 từ/cụm từ

+ Ý 3: Gồm 7 chữ cái chia thành 4 từ/cụm từ

nề nếp

Tiến bộ

trong

giảm.

vắng học

vi phạm

Không có

Đi trễ

và

đồng phục.

về

nội quy.

thực hiện

Tổ hãy viết câu trả lời vào các ô dưới đây tương ứng với từng ý:

- Ý 1:

- Ý 2:

- Ý 3:

**TRÒ CHƠI “TÌM CHỮ GHÉP CÂU” – Tổ 2**

Gợi ý: Đây là những hạn chế mà lớp còn chưa thực hiện tốt ở tuần trước (tuần 30). Không có từ/cụm từ nào được lặp lại ở 3 ý.

Đáp án gồm 3 ý, trong đó:

+ Ý 1: Gồm 9 chữ cái chia thành 6 từ/cụm từ

+ Ý 2: Gồm 6 chữ cái chia thành 4 từ/cụm từ

+ Ý 3: Gồm 6 chữ cái chia thành 4 từ/cụm từ

tích cực

bạn

còn

buổi học.

tiết học.

Thiếu

lớpp

thụ động

Vệ sinh lớp

suốt

nghỉ học.

sạch sẽ

Một vài

Tiến bộ

trong

Tổ hãy viết câu trả lời vào các ô dưới đây tương ứng với từng ý:

+ Ý 1:

- Ý 2:

- Ý 3:

**TRÒ CHƠI “TÌM CHỮ GHÉP CÂU” – Tổ 3**

Gợi ý: Đây là những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo (tuần 31). Có từ được lặp lại ở 3 ý.

Đáp án gồm 3 ý, trong đó:

+ Ý 1: Gồm 8 chữ cái chia thành 4 từ/cụm từ

+ Ý 2: Gồm 6 chữ cái chia thành 4 từ/cụm từ

+ Ý 3: Gồm 7 chữ cái chia thành 5 từ/cụm từ

đồng phục

Đi học

Thiếu

Vệ sinh lớp

sạch sẽ.

vắng học

Thực hiện

đúng

đều

và

đúng giờ.

5K.

hành lang

Tổ hãy viết câu trả lời vào các ô dưới đây tương ứng với từng ý:

- Ý 1:

- Ý 2:

- Ý 3:

**TRÒ CHƠI “TÌM CHỮ GHÉP CÂU” – Tổ 4**

Gợi ý: Đây là những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo (tuần 31). Không có từ/cụm từ được lặp lại ở 3 ý.

Đáp án gồm 3 ý, trong đó:

+ Ý 1: Gồm 8 chữ cái chia thành 6 từ/cụm từ

+ Ý 2: Gồm 7 chữ cái chia thành 4 từ/cụm từ

+ Ý 3: Gồm 7 chữ cái chia thành 4 từ/cụm từ

trước khi

và

phát biểu

học bài

tiến bộ.

Cần

Tích cực

toán học.

đi trễ

lớp.p

xây dựng

đến

Tham gia

olympic

tiếng Anh.

Đọc

bài.

cuộc thi

Tổ hãy viết câu trả lời vào các ô dưới đây tương ứng với từng ý:

- Ý 1:

- Ý 2:

- Ý 3:

**Đáp án trò chơi “Tìm chữ ghép câu”**

Tổ 1

- Ý 1: Tiến bộ trong thực hiện nề nếp, nội quy

- Ý 2: Đi trễ và vắng học giảm

- Ý 3: Không có vi phạm về đồng phục

Tổ 2:

- Ý 1: Vệ sinh lớp chưa sạch sẽ suốt buổi học

- Ý 2: Một vài bạn còn nghỉ học

- Ý 3: Thiếu tích cực trong giờ học

Tổ 3:

- Vệ sinh lớp và hành lang sạch sẽ

- Đi học đều và đúng giờ

- Thực hiện đúng đồng phục và 5K

Tổ 4:

- Ý 1: Đọc và học bài trước khi đến lớp

- Ý 2: Tích cực phát biểu xây dựng bài

- Ý 3: Tham gia cuộc thi Olympic tiếng anh

**B. CHỦ ĐỀ “ÁP LỰC HỌC TẬP – NGUYÊN NHÂN, HẬU QUẢ, CÁCH KHẮC PHỤC”**

**1. ÁP LỰC HỌC TẬP LÀ GÌ?**

Áp lực trong học tập là những khó khăn xoay quanh việc học tập của học sinh, đây có thể là việc học quá sức so với sức khoẻ của bạn, hay nói cách khác áp lực chính là sự dồn nén những cảm xúc tiêu cực như: căng thẳng, chán nản, mệt mỏi,…Chính những cảm xúc tiêu cực trên đã hình thành một sức ép vô hình mang tên “Áp lực” đè nặng trên những đôi vai của thế hệ học sinh. Đây vốn là một trạng thái tâm lý, nhưng nếu lâu dài sẽ trở thành tình trạng bệnh lý nghiêm trọng,…

**2. NHỮNG NGUYÊN NHÂN GÂY RA ÁP LỰC CHO HỌC SINH**

- Sự áp đặt và kỳ vọng quá lớn của cha mẹ đặt lên vai con trẻ.

- Sự cạnh tranh khắc nghiệt về thành tích và điểm số

- Sợ thua kém bản thân và người khác.

- Chương trình học quá dày đặc, không có thời gian để nghỉ ngơi,….

**3. NHỮNG HẬU QUẢ NGHIÊM TRỌNG MÀ ÁP LỰC MANG ĐẾN**

- Tâm lý bi quan bất ổn: Chán nản, bi quan, stress, lo âu, trầm cảm

- Sức khỏe suy giảm: Đau đầu, chán ăn… suy nhược thần kinh, giảm sức sáng tạo, linh hoạt.

- Ảnh hưởng đến tâm lý, sa sút trong học tập.

**4. NHỮNG PHƯƠNG HƯỚNG GIẢI TỎA ÁP LỰC**

- Nên chia sẻ những khó khăn của mình cho những người thân xung quanh như: gia đình, thầy cô, bạn bè,…Đừng giữ kín sự áp lực cho riêng mình.

- Dành ra thời gian để thư giãn sau những giờ học căng thẳng: Ngủ đủ giấc, nghe nhạc, tập thể dục…

- Sắp xếp thời gian học hợp lý.

- Đặt mục tiêu phù hợp với năng lực của mình

- Đừng quá đặt nặng vấn đề thành tích, điểm số hay kì vọng lên bản thân.

- Tìm ra những sở thích và thế mạnh của riêng mình để thực hiện.

**→Thông điệp:** Áp lực đối với chúng ta là một điều khó có thể tránh khỏi, nhưng cũng đừng vì những cảm xúc tiêu cực trên mà lãng quên đi bản thân mình, dù có khó khăn đến mấy nếu có nghị lực và ý chí sẽ không có gì cản bước được chúng ta. Và hãy luôn nhớ rằng “Không có áp lực, không có kim cương”.

-BE STRONG-

**TUẦN 3: SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH, DỊCH VỤ Ở ĐỊA PHƯƠNG”**

**I. MỤC TIÊU**

1. Kiến thức:

- Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện nề nếp, nội quy, phong trào, học tập của lớp trong tuần. Nhận xét ưu, nhược điểm của lớp, phương hướng phát huy ưu điểm, biện pháp khắc phục những tồn tại.

- Tuyên dương những học sinh đạt thành tích cao trong các hoạt động học tập, rèn luyện.

- Phổ biến các kế hoạch tuần tới.

- Học sinh trình bày được kết quả thực hiện hoạt động tiếp nối sau khi tham gia tọa đàm về “Xu hướng nghề nghiệp hiện nay” trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.

- Học sinh trình bày được những điều thú nhận được về hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương.

- Thiết kế được phiếu phỏng vấn người lao động.

**2. Năng lực:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học.

**3. Phẩm chất:** Trách nhiệm, chăm chỉ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. Đối với GV:

- Máy tính, nhạc nền, video đã quay trước.

- Nhận xét tuần, kế hoạch tuần mới.

- Quà tặng cho tổ hạng nhất tuần và HS có tiến bộ.

2. Đối với HS:

- Tổ 1: Chuẩn bị bài chia sẻ về “Hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương”,

- Báo cáo các mặt trong tuần, phương hướng nhiệm vụ tuần mới (BCS lớp).

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

**a. Mục tiêu:** Tạo không khí thoải mái, vui vẻ cho lớp trước khi bắt đầu vào tiết sinh hoạt.

**b. Nội dung:** Tổ 2 thể hiện tiết mục văn nghệ vui vẻ.

**c. Sản phẩm:**

- Học sinh tích cực, vui vẻ tham gia vào hoạt động khởi động.

- Không khí lớp vui vẻ, thoải mái để chuẩn bị bước vào tiết sinh hoạt lớp.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- Người dẫn chương trình (của tổ 2) mời tổ 2 lên vị trí: thể hiện tiết mục văn nghệ đã chuẩn bị.

- Cả lớp hưởng ứng: hát theo,...

**2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIÉN THỨC**

Hoạt động 1: Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

**a. Mục tiêu:**

-Sơ kết tình hình học tập, việc thực hiện nề nếp, nội quy, phong trào … chung của cả lớp, của từng tổ và từng cá nhân.

- Đánh giá được những mặt đã làm được, những mặt còn hạn chế trong tuần qua và xác định được nguyên nhân.

- Đề ra các biện pháp phát huy những mặt làm được và khắc phục những mặt còn hạn chế.

- Nêu phương hướng và giải pháp thực hiện các hoạt động trong tuần tiếp theo.

b. Nội dung:

- Ban cán sự lớp báo cáo tình hình tuần qua và đề ra kế hoạch cho tuần mới thông qua trò chơi “TRUYỀN TIN”. GVCN nhận xét và đề xuất kế hoạch tuần mới.

- Thể lệ trò chơi “TRUYỀN TIN”: mỗi nhóm sẽ cử ra bốn bạn để tham gia trò chơi, 4 bạn sẽ xếp thành 1 hàng dọc theo thứ tự vị trí 1,2,3,4; nhóm trưởng sẽ đứng đầu ở vị trí số 1. Mỗi Nhóm trưởng sẽ nhận được một mảnh giấy từ người dẫn chương trình, trong mãnh giấy có một đoạn thông tin khoảng 5 câu. Nhiệm vụ của Nhóm trưởng là đọc qua đoạn thông tin đó ( đọc thầm trong miệng thôi nha, không phát ra tiếng), sau đó nhóm trưởng sẽ truyền tin cho đồng đội của mình (bạn ở vị trí số 2), rồi bạn số 2 tiếp tục truyền tin cho bạn số 3, rồi bạn số 3 truyền tin cho bạn số 4 (**Lưu ý: truyền tin theo kiểu rỉ tai – nói nhỏ vào tai nhau, không phát ra tiếng nhé)**. Bạn cuối cùng (vị trí 4) sẽ đọc lại thông tin mà mình nhận được, đọc to lên cho cả lớp cùng nghe.

**c. Sản phẩm:** Bản sơ kết tuần của từng tổ và của lớp.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giao quyền điều hành cho người dẫn chương trình (thành viên của tổ 2).  - Người dẫn chương trình giới thiệu thể lệ Trò chơi “TRUYỀN TIN”.  - Các tổ trưởng nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Các tổ thống nhất chọn 4 thành viên trong tổ để tham gia trò chơi.  - 4 tổ vào vị trí xếp hàng. Người dẫn chương trình phát cho mỗi nhóm trưởng 1 tờ giấy có ghi thông tin cần truyền đi. Các nhóm bắt đầu truyền tin trong 3 phút.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Người dẫn chương trình mời lần lượt mỗi tổ nói to thông tin mình nhận được (bạn cuối cùng – số 4), song song đó, người dẫn chương trình sẽ mời nhóm trưởng của từng nhóm đọc lại thông tin trong tờ giấy mà mình đã nhận được lúc đầu.  - Người dẫn chương trình chốt lại thông điệp từ trò chơi: ***Thường xuyên tập kĩ năng ghi nhớ thông qua việc lặp đi lặp lại nhiều lần*** - Người dẫn chương trình mời lớp trưởng tổng kết lại các mặt của tuần qua, thông báo điểm thi đua, và đề ra kế hoạch cho tuần mới.  - Người dẫn chương trình mời GVCN nhận xét.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GVCN tổng kết lại kết quả của tuần trước từ những thông tin được truyền đi trong trò chơi: những ưu điểm của lớp, hạn chế; đưa ra phương hướng nhiệm vụ cho tuần tiếp theo.  - GV tặng quà cho tổ hạng nhất và những HS có tiến bộ, HS làm được việc tốt.  - GV chốt lại chủ điểm tuần sau và kế hoạch để đạt chủ điểm. | - Bản sơ kết tuần của từng tổ và của lớp.  - Kỹ năng ghi nhó: Thường xuyên tập kĩ năng ghi nhớ thông qua việc lặp đi lặp lại nhiều lần |

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề “**

**a. Mục tiêu:**

- Học sinh trình bày được kết quả thực hiện hoạt động tiếp nối sau khi tham gia tọa đàm về “Xu hướng nghề nghiệp hiện nay” trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.

- Học sinh trình bày được những điều thú nhận được về hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương.

- Thiết kế được phiếu phỏng vấn người lao động.

**b. Nội dung:**

- Giáo viên tổ chức cho học sinh chia sẻ, trình bày về:

+ Xu hướng nghề nghiệp trong tương lai và những ngành nghề mình yêu thích.

+ Những những điều được gia đình, thầy cô, những người đi trước tư vấn thêm cho nghề nghiệp mình quan tâm.

+ Những kiến thức đã tự trang bị để đến với nghề mình yêu thích.

+ Cảm nhận của bản thân và những điều thu nhận được về hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương. Mong muốn của em đối với hoạt động nghề nghiệp ở địa phương.

- Tổ chức cho các nhóm học sinh thiết kế phiếu phỏng vấn người lao động.

- Giáo viên giải thích và hướng dẫn học sinh thiết kế phiếu phỏng vấn người lao động: Phỏng vấn người lao động là phương pháp tìm hiểu nghề hữu hiệu và thực tế vì người lao động là những người trực tiếp thực hiện các công việc của nghề. Những trải nghiệm thực tế giúp họ hiểu rõ đối tượng lao động, các nhiệm vụ, điều kiện lao động cũng như những  yêu cầu đòi hỏi, những khó khăn, thuận lợi của nghề. Muốn phỏng vấn người lao động có kết quả, cần có sự chuẩn bị trước bằng cách xác định những vấn đề cần tìm hiểu để thiết kế phiếu phỏng vấn.

- Để thực hiện được mục tiêu của chủ đề, trong phiếu phỏng vấn, các em chú ý đặt câu hỏi về những vấn đề sau:

+ Vị trí công việc của người lao động.

+ Các công việc thường làm hàng ngày.

+ Những phương tiện, dụng cụ thường sử dụng trong công việc.

+ Những phần công việc thích nhất.

+ Những phần công việc không thích.

+ Yêu cầu về khả năng lực phẩm chất.

+ Điều kiện lao động đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp.

+ Những thuận lợi khó khăn của nghề.

- Giáo viên yêu cầu học sinh ghi lại những gợi ý trên để thiết kế phiếu phỏng vấn.

- Học sinh thiết kế phiếu phỏng vấn người lao động theo nhóm. Những học sinh cùng quan tâm đến nghề/ nhóm nghề ở địa phương lập thành nhóm để thiết kế phiếu phỏng vấn.

**c. Sản phẩm:** Cảm nhận của bản thân và những điều thu nhận được về hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương. Mong muốn của em đối với hoạt động nghề nghiệp ở địa phương. Và cách thiết kế phiếu phỏng vấn

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho học sinh chia sẻ theo tổ (4 tổ), trình bày về:  + Xu hướng nghề nghiệp trong tương lai và những ngành nghề mình yêu thích.  + Những những điều được gia đình, thầy cô, những người đi trước tư vấn thêm cho nghề nghiệp mình quan tâm.  + Những kiến thức đã tự trang bị để đến với nghề mình yêu thích.  + Cảm nhận của bản thân và những điều thu nhận được về hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương. Mong muốn của em đối với hoạt động nghề nghiệp ở địa phương.  - Yêu cầu các tổ thiết kế phiếu phỏng vấn người lao động theo gợi ý trên phần b. nội dung.  (Đã giao từ tiết trước, các tổ chuẩn bị ở nhà)  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Các tổ chuẩn bị nội dung theo hướng dẫn ở nhà  - GV hướng dẫn khi học sinh cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Mời đại diện 4 tổ chia sẻ về nội dung đã chuẩn bị và trình bày nội dung phiếu phỏng vấn.  - Các tổ cùng trao đổi, bổ sung cho nhau.  - GV tổng hợp ý kiến của các Tổ và chốt lại vấn đề.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét hoạt động của các Tổ. | - Cảm nhận của bản thân và những điều thu nhận được về hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương. Mong muốn của em đối với hoạt động nghề nghiệp ở địa phương.  - Cách thiết kế phiếu phỏng vấn |

**3. HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP**

**a. Mục tiêu:** Giới thiệu nội dung sinh hoạt tập thể cho tuần tiếp theo.

**b. Nội dung:** Giáo viên gợi ý nội dung sinh hoạt tập thể cho tuần tiếp theo “Chấp nhận bản thân, hướng đến những điều tốt đẹp của bản thân”.

**c. Sản phẩm:** Cá nhân và tập thể lớp ghi nhớ một số nội dung trọng tâm cần chú ý của tuần sau để chủ động thực hiện tốt.

d. Tổ chức thực hiện: HS chuẩn bị nội dung chủ đề tuần sau.

IV. HỒ SƠ DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

**TUẦN 4: SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “CHẤP NHẬN BẢN THÂN, HƯỚNG ĐẾN NHỮNG ĐIỀU TỐT ĐẸP CỦA BẢN THÂN”.**

**I. MỤC TIÊU**

1. Kiến thức:

- Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện nề nếp, nội quy, phong trào, học tập của lớp trong tuần. Nhận xét ưu, nhược điểm của lớp, phương hướng phát huy ưu điểm, biện pháp khắc phục những tồn tại.

- Tuyên dương những học sinh đạt thành tích cao trong các hoạt động học tập, rèn luyện.

- Phổ biến các kế hoạch tuần tới.

- Học sinh biết chấp nhận những gì bản thân mình có, nhận ra được những điều tốt đẹp của bản thân để có động lực phấn đấu cho nghề nghiệp trong tương lai.

**2. Năng lực:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học.

**3. Phẩm chất:** Trách nhiệm, chăm chỉ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. Đối với GV:

- Máy tính, nhạc nền, video đã quay trước.

- Nhận xét tuần, kế hoạch tuần mới.

- Quà tặng cho tổ hạng nhất tuần và HS có tiến bộ.

2. Đối với HS:

- Tổ 4: Chuẩn bị Kể chuyện, câu chuyện “Chiếc bình nứt”

- Báo cáo các mặt trong tuần, phương hướng nhiệm vụ tuần mới (BCS lớp).

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

**a. Mục tiêu:** Tạo không khí thoải mái, vui vẻ cho lớp trước khi bắt đầu vào tiết sinh hoạt.

**b. Nội dung:** Tổ 3 thể hiện tiết mục văn nghệ vui vẻ.

**c. Sản phẩm:**

- Học sinh tích cực, vui vẻ tham gia vào hoạt động khởi động.

- Không khí lớp vui vẻ, thoải mái để chuẩn bị bước vào tiết sinh hoạt lớp.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- Người dẫn chương trình (của tổ 3) mời tổ 3 lên vị trí: thể hiện tiết mục văn nghệ đã chuẩn bị.

- Cả lớp hưởng ứng: hát theo, múa theo,...

**2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIÉN THỨC**

Hoạt động 1: Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

a. Mục tiêu: HS nắm được tình hình thực hiện nội quy của bản thân và của tập thể lớp trong tuần qua và đề xuất biện pháp phấn đấu cho tuần sau.

**b. Nội dung:** Ban cán sự lớp báo cáo tình hình tuần qua và đề ra kế hoạch cho tuần mới. GVCN nhận xét và đề xuất kế hoạch tuần mới.

**c. Sản phẩm:** Bản sơ kết tuần của từng tổ và của lớp.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giao quyền điều hành cho người dẫn chương trình (của Tổ 3).  - Người dẫn chương trình lần lượt mời tổ trưởng từng tổ báo cáo trước lớp về tình hình các mặt của tổ mình trong tuần qua.  - Các tổ trưởng nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Các tổ thống nhất lại nội dung trình bày trước lớp.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Các tổ trưởng lần lượt trình bày trước lớp về tình hình các mặt của tổ mình.  - Người dẫn chương trình mời lớp phó học tập, phó lao động, lớp trưởng chốt lại tình hình về các mặt trong tuần qua:  + Phó lao động: tình hình thực hiện vệ sinh lớp học, lao động tình nguyện, lao động do Đoàn TN phân công.  + Phó học tập: Tình hình học tập của lớp.  + Lớp trưởng: Tổng hợp chung các mặt, thông báo điểm thi đua của lớp, xếp hạng các tổ và đưa ra kế hoạch phấn đấu cho tuần sau.  - Người dẫn chương trình mời GVCN nhận xét.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét ưu điểm và hạn chế của tuần qua. Tặng quà cho tổ hạng nhất và những HS có tiến bộ, HS làm được việc tốt.  - GV chốt lại chủ điểm tuần sau và kế hoạch để đạt chủ điểm. | Bản sơ kết tuần của từng tổ và của lớp. |

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề “Chấp nhận bản thân, hướng đến những điều tốt đẹp của bản thân”**

a. Mục tiêu: Học sinh biết chấp nhận những gì bản thân mình có, nhận ra được những điều tốt đẹp của bản thân để có động lực phấn đấu cho nghề nghiệp trong tương lai.

**b. Nội dung:** Cả lớp sẽ được nghe câu chuyện “CHIẾC BÌNH NỨT” từ tổ 4. Sau khi nghe câu chuyện, các tổ sẽ thảo luận nhóm để trình bày thông điệp tổ mình rút ra từ câu chuyện trên trong thời gian 3 phút.

**CÂU CHUYỆN “CHIẾC BÌNH NỨT”**

“Một người gùi nước ở Ấn Độ có 2 cái bình gốm lớn, mỗi cái được cột vào đầu một đòn gánh để anh ta gánh về nhà. Một trong 2 cái bình còn rất tốt và không bị rò rỉ chỗ nào cả. Cái còn lại có một vết nứt nên sau quãng đường dài đi bộ về nhà, nước bên trong chỉ còn lại có một nửa.

Suốt 2 năm trời anh ta vẫn sử dụng 2 cái bình gùi nước đó, mặc dù lượng nước mà anh ta mang về nhà không còn nguyên vẹn. Và lẽ dĩ nhiên, cái bình tốt tỏ vẻ hãnh diện về sự hoàn hảo của mình, trong khi cái bình nứt vô cùng xấu hổ và có cảm giác thất bại.

Một ngày nọ, bên dòng suối, cái bình nứt đã thưa chuyện với người gùi nước: "Tôi rất xấu hổ về bản thân và muốn nói lời xin lỗi ông. Suốt 2 năm qua, do vết nứt của tôi mà nước đã bị rò rỉ trên đường về nhà, ông đã làm việc chăm chỉ nhưng kết quả mang lại cho ông đã không hoàn toàn như ông mong đợi".

Người gùi nước nói với cái bình nứt: "Khi chúng ta trên đường về nhà, ta muốn ngươi chú ý đến những bông hoa tươi đẹp mọc bên vệ đường".

Quả thật, cái bình nứt đã nhìn thấy những bông hoa tươi đẹp dưới ánh nắng mặt trời ấm áp trên đường về nhà và điều này khuyến khích được nó đôi chút. Nhưng khi đến cuối đường mòn, nó vẫn cảm thấy rất tệ bởi nước đã chảy ra rất nhiều, một lần nữa nó lại xin lỗi người gùi nước.

Người gùi nước liền nói: "Ngươi có thấy rằng những bông hoa kia chỉ nở một bên vệ đường, chỉ phía bên ngươi không? Thật ra, ta đã biết về vết nứt của ngươi, ta đã gieo một số hạt hoa ở vệ đường phía bên ngươi, và mỗi ngày khi ta gùi nước về nhà, ta đã tưới chúng bằng nước từ chỗ rò rỉ của ngươi. 2 năm qua, ta có thể hái những bông hoa tươi tắn ấy về nhà. Không có vết nứt của ngươi, ta đã không có những bông hoa để làm đẹp cho ngôi nhà của mình".

**c. Sản phẩm:** Thông điệp các Tổ rút ra từ câu chuyện “Chiếc bình nứt”.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giới thiệu: Tổ 4 sẽ kể câu chuyện “Chiếc bình nứt”  - Các tổ còn lại sẽ thảo luận nhóm để rút ra thông điệp mình nhận được sau khi nghe câu chuyện này.  - HS nhận nhiệm vụ  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Tổ 4 trao đổi thống nhất hình thức kể chuyện.  - GV hỗ trợ khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Tổ 4 bắt đầu kể chuyện.  - Cả lớp lắng nghe  - Các tổ thảo luận, rút ra những điều mình nhận được từ câu chuyện.  - Các tổ chia sẻ trước lớp những điều mình nhận được.  - GV tổng hợp ý kiến của các tổ và chốt lại:  + Chiếc bình nứt trong câu chuyện đã tự nhận thức được khiếm khuyết bản thân, nhưng cũng chính vì điều này mà luôn tự dằn vặt mình. Nó cảm thấy xấu hổ vì đã không mang được nhiều nước về cho người gùi nước kia. Nhưng các em thấy đấy, ngay cả chiếc bình nứt cũng có thể là nguồn sống cho những bông hoa tươi đẹp.  + Đã bao lần các em mặc cảm về những khiếm khuyết của bản thân như: học không giỏi, hát không hay, không xinh đẹp …Và điều ấy khiến cho các em buồn, tự ti. Những khuyết điểm đó giống như những vết nứt, ngày càng hằn sâu khiến các em không khỏi mặc cảm. Chúng ta ai cũng vậy, đều có những vết nứt nhưng nếu chúng ta biết chấp nhận và tận dụng nó, thì mọi thứ đều có thể trở nên có ích.  + Còn chiếc bình lành tưởng chừng rất hoàn hảo nhưng hóa ra nó "khuyết" ở chỗ không thể làm cho những luống hoa ven đường mọc lên. Điều đó càng khẳng định không có ai hoàn hảo cả. Và chúng ta cần phải luôn bổ sung cho nhau để tạo ra những giá trị tốt đẹp.  Câu chuyện "Chiếc bình nứt" khép lại mang đến cho chúng ta thật nhiều suy tư. Đối diện với những khiếm khuyết của chính mình, mỗi người cần học cách chấp nhận, đồng thời hướng đến những điều tốt đẹp của bản thân. Ai cũng có những khuyết điểm nhưng đằng sau những khuyết điểm ấy, mỗi người vẫn luôn có giá trị riêng. Hãy biết cách tận dụng và biến nó thành lợi thế của mình để thành công hơn trong cuộc sống.  ***→Thông điệp từ câu chuyện: “Chấp nhận bản thân, nhận ra những điều tốt đẹp của bản thân, phát huy những điều đó”***  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét hoạt động của lớp.  - Tặng quà Tổ có cảm nhận hay về câu chuyện. | ***Chấp nhận bản thân, nhận ra những điều tốt đẹp của bản thân, phát huy những điều đó*** |

**3. HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP**

**a. Mục tiêu:** HS xác định được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân. Phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm yếu.

**b. Nội dung:** HS tự viết ra những điểm mạnh, điểm yếu của mình và các biện pháp rèn luyện để phát huy điểm mạnh.

**c. Sản phẩm:** Nhận thức của học sinh về bản thân mình.

d. Tổ chức thực hiện: HS viết vào vở điểm mạnh, điểm yếu của mình.

IV. HỒ SƠ DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*